

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Trần Thị T và ông Nguyễn Văn V.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 22 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của bà Trần Thị T và ông Nguyễn Văn V.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 8 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Bà **Trần Thị T**, sinh năm 1982

Địa chỉ: phường 3, thành phố S, tỉnh S.

Địa chỉ liên hệ: phường H, thành phố T, tỉnh B.

+ Ông **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1974

ĐKTT: phường 3, thành phố S, tỉnh S.

Địa chỉ liên hệ: phường A, quận N, thành phố C.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Trần Thị T và ông Nguyễn Văn V thuận tình ly hôn.
- Về con chung:

- + Con tên Nguyễn Thảo V (nữ), sinh ngày 19/02/2003 (đã trưởng thành).
- + Giao con tên Nguyễn Chánh P (nam), sinh ngày 07/7/2007 cho ông V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không buộc bà Thảo cấp dưỡng nuôi con.

Bà T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo luật định, không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích mọi mặt của con chung, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Các bên xác nhận không có, nên Tòa án không đặt ra xem xét, nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì sẽ khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết thành một vụ kiện khác.

- Về nợ chung: Các bên xác nhận không có, nên Tòa án không đặt ra xem xét, nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì sẽ khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết thành một vụ kiện khác.

- Về vấn đề khác: Các bên không phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận N;
- THADS quận N;
- UBND phường (xã) nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đã ký